TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I

MÔN TOÁN – KHỐI 1

PHIẾU SỐ 11

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

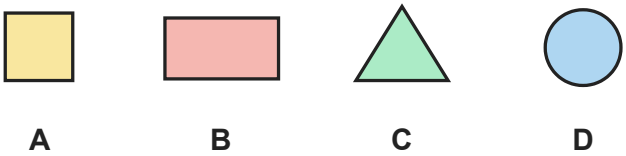
Câu 1. Các số 2, 8, 5, 9 được sắp xếp theo thứ tự từ lớn đến bé là:

A. 5, 2, 9, 8 **B.** 5, 2, 8, 9 **C.** 8, 2, 5, 9 **D.** 9, 8, 5, 2

Câu 2. Kết quả của phép tính 2 − 2 là:

A. 1 **B.** 0 **C.** 3 **D.** 2

Câu 3. Hình nào dưới đây là hình tam giác?



A B C D

A. Hình A **B.** Hình B **C.** Hình C **D.** Hình D

Câu 4. Có bao nhiêu số lớn hơn 1 và bé hơn 5?

A. 3 **B.** 4 **C.** 2 **D.** 0

Câu 5. Trên bàn có 4 quyển sách. Trang đặt thêm 1 quyển sách lên bàn. Trên bàn có tất cả bao nhiêu quyển sách?

A. 3 quyển sách **B.** 7 quyển sách **C.** 5 quyển sách **D.** 4 quyển sách

Câu 6. Ba bạn xếp hàng: Lan đứng sau Khôi, Hà đứng sau Lan. Bạn nào đứng đầu hàng?

A. Nam **B.** Lan **C.** Khôi **D.** Hà

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

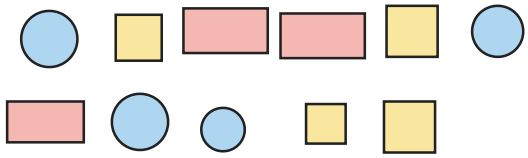
a) 6 + 2 = 10	
b) 5 + 4 = 9	
c) 2 − 2 = 0	
d) 9 + 1 = 10	

Bài 2. Cho các số: 1, 8, 6, 0, 9.

a) Số lớn nhất là: ……

b) Số bé nhất là: ……

Bài 3. Quan sát hình rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm:



a) Có …… hình vuông.

b) Có …… hình tròn.

c) Có …… hình chữ nhật.

Bài 4. Điền dấu >, <, = thích hợp vào chỗ chấm:

a) 2 …… 1

b) 2 + 7 …… 9

c) 8 − 0 …… 7

d) 0 …… 1 − 1

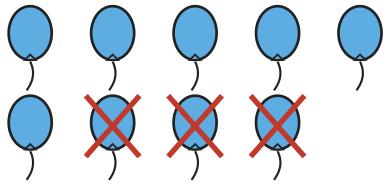
Bài 5. Số? Viết số thích hợp vào ô trống theo chiều mũi tên.



a) Ô thứ nhất: ……

b) Ô thứ hai: ……

Bài 6. Có 9 quả bóng bay, các quả bị gạch chéo đã bay mất. Viết phép tính thích hợp với hình rồi trả lời.



a) Phép tính: …… − …… = ……

b) Còn lại …… quả bóng bay.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 1 · Phiếu số 11

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	B	C	A	C	C

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) S; b) Đ; c) Đ; d) Đ

Bài 2.

a) Số lớn nhất là 9.

b) Số bé nhất là 0.

Bài 3.

a) Có 4 hình vuông.

b) Có 4 hình tròn.

c) Có 3 hình chữ nhật.

Bài 4.

a) $2 > 1$

b) $2 + 7 = 9$

c) $8 - 0 > 7$

d) $0 = 1 - 1$

Bài 5.

$3 + 4 = 7$; $7 - 3 = 4$.

Bài 6.

a) $9 - 3 = 6$

b) Còn lại 6 quả bóng bay.